

## **2.2. Các hình thức vi phạm đạo đức khoa học**

### **2.2.1. Làm giả và ngụy tạo số liệu nghiên cứu**

Làm giả và ngụy tạo số liệu nghiên cứu tức là những dữ liệu được công bố không được đúc kết từ những thí nghiệm hay những nghiên cứu thực tiễn mà từ những ngụy tạo mà nhà nghiên cứu tự tạo ra sao cho phù hợp với kết quả nghiên cứu được định hình sẵn từ trước. (D'Angelo, 2019).

### **2.2.2. Cố tình bỏ qua những dữ liệu không phù hợp với giả thuyết**

Hành vi này xảy ra khi nhà nghiên cứu sử dụng dữ liệu nghiên cứu một cách không đầy đủ hoặc được xử lý không đúng cách. Cụ thể là những dữ liệu có lợi nhất, phù hợp với giả thuyết nghiên cứu sẽ được sử dụng, còn những dữ liệu nghiên cứu thực nghiệm không phù hợp với giả thuyết đề ra trước đó sẽ bị loại bỏ. (D'Angelo, 2019).

### **2.2.3. Cố ý bỏ qua việc thừa nhận các công trình nghiên cứu trước đó**

Hành vi cố ý bỏ qua việc thừa nhận các công trình nghiên cứu trước đó xảy ra khi nhà nghiên cứu/nhóm nghiên cứu chỉ so sánh kết quả nghiên cứu của mình với những nghiên cứu của nhóm khác có kết quả không thuyết phục hơn mà bỏ qua những kết quả nghiên cứu tốt hơn nhằm mục đích chứng minh rằng nghiên cứu của mình là hiệu quả hơn, vượt trội hơn. (D'Angelo, 2019).

### **2.2.4. Chuyển dữ liệu nghiên cứu của nhà khoa học khác thành dữ liệu của mình**

Hành vi sai trái chuyển dữ liệu nghiên cứu của nhà khoa học khác thành dữ liệu của mình xảy ra khi nhà nghiên cứu/nhóm nghiên cứu đánh cắp dữ liệu nghiên cứu của nhóm khác để sử dụng cho việc công bố nghiên cứu của mình hoặc nhà nghiên cứu lặp lại những nghiên cứu thực nghiệm của những nhóm nghiên cứu trước đó và sử dụng những dữ liệu thu được để công bố mà không dẫn nguồn. (D'Angelo, 2019).

### **2.2.5. Công bố kết quả nghiên cứu mà không có sự đồng ý của tất cả các tác giả**

Hành vi sai trái này xảy ra khi một trong số các tác giả không đồng ý với luận điểm hay kết luận của nghiên cứu, hoặc có trường hợp một số tác giả đã rời khỏi nhóm nghiên cứu và không biết về việc công bố kết quả nghiên cứu của nhóm. Tuy nhiên nhóm nghiên cứu đã làm hồ sơ giả mạo chữ ký xác nhận của tất cả các thành viên vào bản thảo công bố nghiên cứu để gửi đến tạp chí trước khi bình duyệt hoặc công bố. (D'Angelo, 2019).

**2.2.6. Không thừa nhận đóng góp của những nhà khoa học tham gia vào nhóm nghiên cứu**

Hành vi vi phạm đạo đức nghiên cứu này xảy ra khi một trong các tác giả có đóng góp đáng kể trong kết quả nghiên cứu hoặc viết bản thảo công bố nhưng không được liệt kê vào danh sách các tác giả. Ngược lại, một số trường hợp được cho là tác giả danh dự, là người nổi tiếng hoặc có uy tín trong lĩnh vực nghiên cứu, không có đóng góp một cách có ý nghĩa vào việc thiết kế, nghiên cứu, phân tích hoặc viết bản thảo bài báo nhưng vẫn được liệt kê vào danh sách tác giả nhằm tăng cơ hội được chấp nhận xuất bản. (D'Angelo, 2019).

### **2.2.7. Xuất bản trùng lặp các kết quả nghiên cứu quá giống nhau**

Việc xuất bản trùng lặp (hoặc dư thừa) xảy ra khi một tác giả sử dụng lại các phần quan trọng của tác phẩm đã xuất bản của họ mà không cung cấp các tài liệu tham khảo thích hợp. Điều này có thể bao gồm việc xuất bản một bài báo giống hệt nhau trên nhiều tạp chí, đến việc chỉ thêm một lượng nhỏ dữ liệu mới vào một bài báo đã xuất bản trước đó. (D'Angelo, 2019).

### **2.2.8. Vi phạm nguyên tắc bảo mật**

Tính bảo mật là điều kiện bắt buộc trong nghiên cứu, khi mà nhà nghiên cứu biết danh tính của đối tượng nghiên cứu, nhưng thực hiện các bước để bảo vệ danh tính đó khỏi bị người khác phát hiện. Vì một lý do nào đó, nhà nghiên cứu làm tiết lộ danh tính của đối tượng nghiên cứu dẫn đến nguy cơ gây tổn hại về mặt nhân phẩm cho người tham gia nghiên cứu, từ xấu hổ về mặt xã hội, đến sự kỳ thị, và thậm chí gây thiệt hại cho địa vị xã hội và kinh tế, chẳng hạn như mất việc làm. (D'Angelo, 2019).

### **2.2.9. Xung đột lợi ích**

Xung đột lợi ích hay "COI - conflict of interest issues" có thể tồn tại khi phán đoán hay công việc chuyên môn có khả năng bị ảnh hưởng bởi lợi ích riêng tư hoặc cá nhân nhằm thu lợi cá nhân, tài chính hoặc nghề nghiệp. COI có thể ảnh hưởng đến việc thiết kế, tiến hành hay báo cáo dữ liệu nghiên cứu và có khả năng ảnh hưởng đến người tham gia nghiên cứu. (Nhóm tư vấn đối tượng nghiên cứu New England, nd)

### **2.2.10. Vi phạm trong quá trình bình duyệt**

Quá trình bình duyệt là một phần không thể thiếu của việc xuất bản học thuật. Các nhà xuất bản cố gắng đảm bảo các bài gửi được xử lý công bằng, các tác giả nhận được phản hồi hữu ích và các bài báo đã xuất bản có những đóng góp mạnh mẽ cho lĩnh vực này.

Một số nhà bình duyệt làm việc một cách nghiêm túc và trách nhiệm, bỏ rất nhiều thời gian để đọc và phản biện, góp ý và có những phản hồi hữu ích cho bài báo. Tuy nhiên, cũng

tồn tại các vấn đề vi phạm đạo đức nghiên cứu trong quá trình bình duyệt như: vi phạm tính bảo mật trong quá trình bình duyệt, nhà bình duyệt biết được thông tin tác giả bài báo, nhà bình duyệt không có cái nhìn khách quan đối với bài báo mà bị chi phối bởi những yếu tố chủ quan, bác bỏ bài báo ngay khi đọc tựa đề mà không cần đọc nội dung chỉ vì không thích tác giả của công trình nghiên cứu hoặc không thích đề tài nghiên cứu, kéo dài thời gian phản biện quá lâu đến khi những kết quả nghiên cứu không còn phù hợp với thực tiễn hoặc tạo ra những khó khăn cho tác giả bài báo để cho thời gian công bố bài báo chậm trễ hơn và diễn ra sau khi bài báo của nhà bình duyệt đã được công bố. Ngoài ra, còn có lỗi vi phạm đạo đức nghiêm trọng trong quá trình bình duyệt như nhà bình duyệt lấy ý tưởng từ bài báo mà mình phản biện và tìm cách tạo ra những trở ngại để bài báo của nhà bình duyệt phát triển dựa trên ý tưởng được “đánh cắp” đó được công bố trên một tạp chí khác trước, hoặc nhà bình duyệt chuyển giao số liệu và thông tin nghiên cứu của bài báo đang phản biện cho những đồng nghiệp đang có hướng nghiên cứu tương tự. (Nguyễn Văn Tuấn, nd).

### 2.2.11. Đạo văn

Đạo văn (*plagiarism*) là hành vi sử dụng trái phép ngôn ngữ và suy nghĩ của một tác giả khác và thể hiện chúng như là của riêng bạn mà không xin phép hay dẫn nguồn. (New Webster’s Encyclopedic Dictionary of the English Language, 1997). Nói cách khác, đạo văn là (1) hình thức ăn cắp và hình thành những ý tưởng hay ngôn từ mới khởi nguồn từ ý tưởng của ai đó; (2) sử dụng sản phẩm của một ai đó mà không công bố nguồn; (3) giới thiệu một ý tưởng hay sản phẩm mới được chuyển hóa từ nguồn đã có trước. Tựu trung, một sản phẩm khoa học bị xem là đạo văn khi người viết sử dụng tác phẩm/ ý tưởng/ từ ngữ/ hình ảnh... của người khác mà không trích dẫn nguồn một cách chính xác

Có nhiều hình thức đạo văn khác nhau, theo chính sách của *Turnitin*, có 10 hình thức đạo văn<sup>1</sup>.

Clone	Sử dụng y nguyên tác phẩm của người khác và xem đó là bài của mình
Control C	Chứa một phần lớn nội dung của nguồn tài liệu khác mà không sửa đổi

<sup>1</sup> Turnitin. 2016. *The Plagiarism Spectrum: Instructor Insights into the 10 Types of Plagiarism*. Retrieved October 1, 2022, from <https://www.turnitin.com/static/plagiarism-spectrum/>

Find-Replace	Thay đổi từ ngữ, câu chữ nhưng giữ nguyên nội dung chính của nguồn tham khảo
Remix	Paraphrase nhiều nguồn rồi ghép lại với nhau
Recycle	Tự đạo văn của bản thân
Hybrid	Kết hợp giữa các nguồn
Mashup	Sao chép từ nhiều nguồn khác nhau và không trích dẫn nguồn
404 Error	Dẫn thông tin không chính xác từ nguồn hoặc dẫn từ nguồn không có thật
Aggregator	Trích dẫn chính xác nhưng không có nội dung nào do người viết tự viết
Re-tweet	Trích dẫn chính xác nhưng dựa quá sát vào câu chữ và lập luận, diễn giải của nguồn

Theo Nguyễn Văn Thuận trong *Đi vào nghiên cứu khoa học* (2020), có 08 hình thức đạo văn.

<i>Bureaucratic plagiarism</i> (đạo văn quan quyền)	Thỏa thuận, yêu cầu người khác viết bài rồi sử dụng và công bố dưới tên mình
<i>Competitive plagiarism</i> (đạo văn cạnh tranh)	Đạo văn của người khác để hoàn thành bài luận học thuật của mình
<i>Cryptomnesia</i> (đạo văn ký ức)	Nhớ đến câu văn hay ý tưởng của người khác nhưng không nhớ rõ nguồn, sử dụng những dữ liệu đó như tác phẩm của chính mình. Hình thức này còn hay gọi là đạo văn không cố ý ( <i>unintentional plagiarism</i> )
<i>Ghostwriting</i> (tác phẩm ma)	Chỉ trường hợp người viết không đứng tên tác giả của các tác phẩm do chính họ tạo ra; thay vào đó, những người khác đứng tên tác giả
<i>Gift authorship</i> hay <i>honorary authorship</i>	Trường hợp người viết đưa tên của người khác (thường là các nhà khoa học nổi tiếng hoặc cấp trên) vào danh sách tác giả dù người này không tham gia vào công trình nghiên cứu

<i>Patchwriting</i>	Sao chép một văn bản từ nguồn khác, thay đổi cấu trúc câu văn nhưng vẫn sao chép ý tưởng và nội dung chính
<i>Self-plagiarism</i> (tự đạo văn)	Tác giả trích câu văn và dữ liệu trước của chính mình đã công bố mà không ghi nguồn
<i>Supervisory ghostwriting</i>	Trường hợp người hướng dẫn nghiên cứu sử dụng dữ liệu và ý tưởng của nghiên cứu sinh dưới quyền mà không ghi nguồn

Theo *Quy định Trích dẫn và kiểm tra đạo văn đối với các sản phẩm học thuật tại Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh năm 2022* có các hình thức đạo văn sau:

- Sử dụng đoạn văn, thông tin, hình ảnh từ tác phẩm của người khác đưa vào tác phẩm của mình mà không chỉ dẫn nguồn gốc tác phẩm được trích dẫn.
- Sử dụng một phần hoặc toàn bộ công trình nghiên cứu của người khác để hình thành công trình nghiên cứu của mình với chỉ số trùng lặp hỗn hợp trên 20% (bao gồm cả trường hợp thực hiện quy định về trích dẫn). trừ các trường hợp cần phải trích dẫn các đối tượng nghiên cứu để bình luận, phân tích, minh họa cho tác phẩm.
- Diễn giải, tóm tắt đoạn văn, nội dung trong công trình nghiên cứu của người khác bằng ngôn ngữ của mình mà không trích dẫn nguồn được sử dụng.
- Tự đạo văn là việc sử dụng những sản phẩm học thuật của mình đã công bố để tạo thành công trình nghiên cứu mới do mình là tác giả hoặc đồng tác giả, trong đó chỉ số trùng hợp hỗn hợp khi kiểm tra bằng phần mềm trên 25%.
- Chiếm đoạt công trình nghiên cứu của người khác và trình bày như công trình nghiên cứu của mình bao gồm: a) Lấy toàn bộ tác phẩm của người khác và công bố là tác phẩm của mình, bao gồm cả các trường hợp thuê viết hoặc nhờ người viết hộ; b) Dịch hoặc diễn đạt toàn bộ hoặc một phần một công trình nghiên cứu từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt hoặc ngược lại để tạo thành công trình nghiên cứu của mình với tỉ lệ trên 20%.

### **2.2.12. Thông đồng**

Thông đồng (*collusion*) là hình thức gian lận diễn ra khi nhiều người cùng thực hiện một bài tập, bài luận mà bài tập, bài luận ấy được quy định thực hiện cá nhân, hay còn gọi là cộng tác trái phép.

Một số hình thức của thông đồng:

- (1) Cộng tác trong nhiệm vụ đánh giá cá nhân;
- (2) Sử dụng một hoặc nhiều bài tập của học viên khác (có sự cho phép của học viên ấy) để hoàn thành bài tập cá nhân;
- (3) Cho phép học viên khác sử dụng bài tập của mình trong bài tập cá nhân;
- (4) Cho phép học viên khác xem bài tập của mình sau đó học viên ấy sử dụng lại mà không được cho phép.

Giảng viên và học viên cần lưu ý phân biệt hợp tác và thông đồng. Đối với bài tập hay bài luận nghiên cứu khoa học, giảng viên có thể yêu cầu làm việc nhóm (cộng tác) hoặc làm việc cá nhân. Nhiều học viên nhầm lẫn, không phân biệt được hợp tác và thông đồng dẫn đến vi phạm đạo đức nghiên cứu khoa học.

### **2.2.13. Gian lận**

Gian lận (*cheating*) là hành động không tuân thủ một hay nhiều quy định trong kiểm tra đánh giá hay nghiên cứu khoa học.

Một số hình thức gian lận như:

- (1) Sao chép bài của học viên khác trong kỳ thi hoặc trong nhiệm vụ học tập;
- (2) Mang tài liệu bị cấm trong phòng thi;
- (3) Trả tiền cho người khác để thực hiện bài tập, bài luận cho bản thân (gian lận hợp đồng (*contract cheating*));
- (4) Sử dụng tài nguyên miễn phí có sẵn để hoàn thành bài tập, bài luận yêu cầu học viên tự thực hiện.

Gian lận hợp đồng (*contract cheating*) diễn ra khi học viên thỏa thuận với người khác để làm bài tập, bài luận nghiên cứu khoa học cho mình. Nhiều trang web, cá nhân cung cấp dịch vụ hoàn thành bài luận thay học viên, học viên thanh toán để nhận bài, đây là hành vi vi phạm đạo đức nghiên cứu khoa học.